ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH LINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:138 /KH-UBND	*Vĩnh Linh, ngày 08 tháng 9 năm 2023*

KẾ HOẠCH
Nâng cao chỉ số Chuyển đổi số huyện Vĩnh Linh

Thực hiện Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 19/7/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về nâng cao Chỉ số Chuyển đổi số (DTI) tỉnh Quảng Trị, UBND huyện ban hành Kế hoạch nâng cao chỉ số chuyển đổi số huyện Vĩnh Linh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thúc đẩy mạnh mẽ quá trình chuyển đổi số trên địa bàn huyện, nâng cao Chỉ số DTI hàng năm của huyện một cách bền vững; tạo sự chuyển biến trong nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp về ý nghĩa, vai trò và tầm quan trọng của chuyển đổi số cũng như Chỉ số DTI; nâng cao vai trò, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện trong việc cải thiện kết quả và thứ bậc xếp hạng Chỉ số DTI của huyện góp phần thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số của huyện.

2. Yêu cầu

- Các phòng ban, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác phối hợp, cung cấp thông tin kịp thời liên quan đến chuyển đổi số; xác định những công việc cấp bách, thiết yếu để tập trung ưu tiên thực hiện trước; quan tâm đội ngủ cán bộ, công chức, xác định việc hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Đề án 06 có ý nghĩa hết sức quan trọng góp phần trong việc nâng cao Chỉ số DTI của huyện.

- Các phòng ban, cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ phụ trách các Chỉ số chính/Chỉ số thành phần có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ được giao; các đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp với đơn vị phụ trách và cùng chịu trách nhiệm về các Chỉ số thành phần thuộc lĩnh vực phụ trách.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Về nhận thức số

- Tiếp tục nâng cao trách nhiệm và hiệu quả chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo UBND huyện đối với việc xác định chỉ số chuyển đổi số (DTI).

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về chuyển đổi số: Xây dựng chuyên mục về chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử huyện và cập nhật tin, bài về chuyển đổi số hàng năm, chia sẽ liên kết đến các trang thông tin điện tử xã, thị trấn; hệ thống truyền thanh có chuyên mục riêng về chuyển đổi số và tần suất phát sóng chuyên mục riêng về chuyển đổi số.

2. Về thể chế số

- Ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản, chính sách về chuyển đổi số: Kế hoạch dài hạn, ngắn hạn, hàng năm về chuyển đổi số trên địa bàn huyện; ban hành chính sách khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT); ban hành văn bản định kỳ hàng năm nhắc nhở, chấn chỉnh quản lý chi cho chuyển đổi số.

- Hàng năm, tổ chức hội nghị, bồi dưỡng, tập huấn định kỳ hàng năm phổ biến, quán triệt các văn bản cấp trên về chuyển đổi số.

3. Về hạ tầng số

Phối hợp với các cơ quan liên quan phổ cập điện thoại thông minh giá rẻ cho người dân trên địa bàn huyện đảm bảo: 100% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh; 100% hộ gia đình có điện thoại thông minh; 100% hộ gia đình có kết nối internet băng rộng.

4. Về nhân lực số

- Duy trì và phát huy hiệu quả hoạt động các Tổ công nghệ số cộng đồng (CNSCĐ) đến cấp xã, cấp thôn; đảm bảo 100% cấp xã và 100% cấp thôn hoạt động hiệu quả.

- Bố trí đủ cán bộ phụ trách chuyển đổi số; đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về công nghệ thông tin, kiến thức chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước để phục vụ triển khai chuyển đổi số.

5. Về an toàn thông tin mạng

- Xây dựng và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ cho các hệ thống thông tin của các cơ quan Nhà nước, đảm bảo các hệ thống thông tin đều được phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ; triển khai đầy đủ phương án bảo vệ theo hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt cho các hệ thống thông tin.

- Xây dựng các phương án để phối hợp xử lý, khắc phục sự cố tấn công mạng cho các hệ thống thông tin của cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện.

- Bố trí nguồn kinh phí cho an toàn thông tin mạng.

6. Về hoạt động Chính quyền số

- Duy trì và khai thác có hiệu quả Cổng thông tin điện tử huyện đáp ứng nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022.

- Tăng cường kết nối, chia sẻ các ứng dụng có dữ liệu dùng chung qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP).

- Nâng cao tỷ lệ DVCTT được điền sẵn thông tin; tỷ lệ DVCTT được cá thể hóa; tỷ lệ DVCTT phát sinh hồ sơ trực tuyến; tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến; tỷ lệ tài khoản của người dân doanh nghiệp có sử dụng DVCTT toàn trình; mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng DVCTT.

- Khai thác có hiệu quả các nền tảng số dùng chung của tỉnh.

7. Về hoạt động kinh tế số

- Ứng dụng rộng rãi các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán các loại phí, lệ phí và hoạt động kinh doanh, mua sắm trong cộng đồng.

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực sản xuất; thay đổi quy trình sản xuất, tăng cường áp dụng các giải pháp công nghệ hiện đại, sáng tạo ra các mô hình sản xuất mới hiệu quả hơn và từng bước chuyển dịch sang phương thức sản xuất mới trên nền tảng số.

- Đẩy mạnh các giao dịch trên các sàn thương mại điện tử.

- Nâng cao tỷ trọng kinh tế số trong GRDP.

8. Về hoạt động xã hội số

- Phổ cập danh tính số/tài khoản định danh điện tử cho người dân trên địa bàn.

- Triển khai cấp tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác cho người dân từ 15 tuổi trở lên đảm bảo tối thiểu 80% người dân được cấp trên tổng số người dân từ 15 tuổi trở lên.

- Tổ chức đào tạo bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản cho người dân trong độ tuổi lao động trên địa bàn.

- Đảm bảo kinh phí chi cho các hoạt động xã hội số ở mức cao nhất.

- Triển khai các hoạt động về chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin vào thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ

Chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị:

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết, đề ra biện pháp cụ thể để nâng cao các chỉ số được phân công chủ trì để cải thiện chỉ tiêu được giao trong Kế hoạch này.

- Đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan phối hợp trong các chỉ tiêu được giao; thực hiện báo cáo, cung cấp đầy đủ số liệu liên quan tới các chỉ tiêu được giao tại các Phụ lục của Kế hoạch này đột xuất, định kỳ hàng quý (trước ngày 25 tháng cuối quý) và hàng năm (trước ngày 20/12) gửi đến UBND huyện qua phòng VH&TT để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

- Thủ trưởng các phòng ban, cơ quan, đơn vị liên quan được giao nhiệm vụ phối hợp có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ do đơn vị chủ trì yêu cầu phối hợp và thực hiện chế độ báo cáo (khi có yêu cầu từ đơn vị chủ trì).

- Tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền về mục đích và ý nghĩa của việc nâng cao chỉ số chuyển đổi số nói riêng và việc chuyển đổi số trên địa bàn huyện nói chung. Tích cực kết nối với những kênh truyền thông nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền. Nghiên cứu, triển khai chương trình truyền thông chuyển

đổi số theo chuyên đề hàng quý một cách đồng bộ để nâng cao hiệu ứng từ công tác truyền thông.

2. UBND các xã, thị trấn:

Căn cứ các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này và Phụ lục 3 (Quyết định số 2973/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành bộ chỉ số đánh giá, xếp hạng chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị) để rà soát các chỉ số, chỉ số thành phần và tự đánh giá kết quả đạt được; đồng thời xây dựng kế hoạch thực hiện để sớm đạt được thứ hạng cao trong thực hiện chương trình chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

3. Phòng Văn hóa và Thông tin:

- Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn các đơn vị liên quan trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Thực hiện thu thập, tổng hợp số liệu chung các chỉ số của Bộ chỉ số chuyển đổi số cấp huyện; định kỳ hàng năm báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh tình hình, kết quả thực hiện.

UBND huyện yêu cầu các phòng ban, cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Sở TTTT (b/c);
- TT Huyện ủy, HĐND, UBMTTQVN huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thiên Tùng

CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NÂNG CAO CHỈ SỐ CHUYỂN ĐỔI SỐ HUYỆN VĨNH LINH

(Kèm theo Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 08/ 9 /2023 của UBND huyện Vĩnh Linh)

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	**Nhận thức số**			
1	Tham mưu UBND huyện ký ban hành các văn bản chỉ đạo chuyên đề về chuyển đổi số của huyện.	Phòng VH&TT	VP HĐND&UBND	Hàng năm
2	Xây dựng chuyên mục về chuyển đổi số trên Cổng Thông tin điện tử của huyện và cập nhật tin, bài về chuyển đổi số.	Trung tâm VH-TT&TDTT huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
3	Xây dựng chuyên mục riêng về chuyển đổi số. Tần suất phát sóng chuyên mục chuyển đổi số trên hệ thống truyền thanh huyện.	Trung tâm VH-TT&TDTT huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin; UBND các xã, thị trấn	Hàng năm
4	Hệ thống truyền thanh cơ sở triển khai chuyên mục riêng về chuyển đổi số. Tần suất phát sóng chuyên mục riêng về chuyển đổi số trên hệ thống truyền thanh cơ sở là 01 lần/01tuần.	UBND các xã, thị trấn	Trung tâm VH-TT&TDTT huyện	Hàng năm
5	Xây dựng chuyên mục về chuyển đổi số trên trang thông tin điện tử của các xã, thị trấn và cập nhật tin, bài về chuyển đổi số.	UBND các xã, thị trấn	Trung tâm VH-TT&TDTT huyện	Hàng năm

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
II	**Về thể chế số**			
1	Tham mưu kinh phí hàng năm cho chuyển đổi số. Tham mưu ban hành văn bản định kỳ hàng năm nhắc nhở, chấn chỉnh quản lý chi cho chuyển đổi số.	PhòngTài chính - Kế hoạch	Phòng Văn hóa và Thông tin	2023 - 2024
2	Tham mưu thực hiện chính sách của tỉnh hoặc có sáng kiến khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến.	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin; UBND các xã, thị trấn.	Hàng năm
3	Tham mưu Kế hoạch dài hạn, ngắn hạn, hàng năm về chuyển đổi số trên địa bàn huyện.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan liên quan, UBND các xã, thị trấn.	Hàng năm
4	Triển khai kiến trúc chính quyền điện tử phiên bản mới nhất do tỉnh ban hành	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan liên quan, UBND các xã, thị trấn	Hàng năm
III	**Hạ tầng số**			
1	Phối hợp phổ cập điện thoại thông minh cho người dân, hộ gia đình có kết nối internet băng rộng cáp quang trên địa bàn đảm bảo theo tỷ lệ chuẩn của tỉnh.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Sở TT&TT; Các doanh nghiệp BCVT trên địa bàn huyện	Hàng năm

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
2	Huyện có sử dụng nền tảng số của tỉnh; Huyện có các ứng dụng chuyên ngành triển khai trên Trung tâm dữ liệu của tỉnh.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Phòng Văn hóa và Thông tin; UBND các xã, thị trấn.	Hàng năm
IV	**Nhận thức số**			
1	Duy trì và phát huy hiệu quả hoạt động các Tổ công nghệ số cộng đồng (CNSCĐ) đến cấp xã, cấp thôn; đảm bảo 100% cấp xã và 100% cấp thôn hoạt động hiệu quả.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Hàng năm
2	Bố trí đủ cán bộ phụ trách chuyển đổi số; đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về công nghệ thông tin, kiến thức chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước để phục vụ triển khai chuyển đổi số.	Phòng Nội vụ	Phòng Văn hóa và Thông tin	Hàng năm
3	Tỷ lệ các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông thực hiện chuyển đổi số (hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở).	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Phòng Văn hóa và Thông tin	Hàng năm
V	**An toàn thông tin mạng**			

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Xây dựng và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ cho các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước, đảm bảo các hệ thống thông tin đều được phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ; triển khai đầy đủ phương án bảo vệ theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt cho các hệ thống thông tin.	Phòng Văn hóa và Thông tin; UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Hàng năm
2	Xây dựng các phương án để phối hợp xử lý, khắc phục sự cố tấn công mạng cho các hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Hàng năm
3	Bố trí kinh phí hàng năm cho an toàn thông tin	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Hàng năm
VI.	**Chính quyền số**			
1	- Duy trì và khai thác có hiệu quả Cổng thông tin điện tử huyện đáp ứng nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022.	Trung tâm VH-TT&TDTT huyện	Phòng VH&TT; UBND các xã, thị trấn	Hàng năm
2	- Tăng cường kết nối, chia sẻ các ứng dụng có dữ liệu dùng chung qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP).	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Hàng năm

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
3	Nâng cao tỷ lệ DVCTT được điền sẵn thông tin; tỷ lệ DVCTT được cá thể hóa; tỷ lệ DVCTT phát sinh hồ sơ trực tuyến; tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến; tỷ lệ tài khoản của người dân doanh nghiệp có sử dụng DVCTT toàn trình; mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng DVCTT.	Văn phòng HĐND&UBND	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Hàng năm
4	Khai thác có hiệu quả các nền tảng số dùng chung của tỉnh.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Hàng năm
VII	**Kinh tế số**			
1	Ứng dụng rộng rãi các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán các loại phí, lệ phí và hoạt động kinh doanh, mua sắm trong cộng đồng.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các đơn vị liên quan	Hàng năm
2	Thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực sản xuất; thay đổi quy trình sản xuất, tăng cường áp dụng các giải pháp công nghệ hiện đại, sáng tạo ra các mô hình sản xuất mới hiệu quả hơn và từng bước chuyển dịch sang phương thức sản xuất mới trên nền tảng số.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Các đơn vị liên quan	Hàng năm

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
3	Đẩy mạnh các giao dịch trên các sàn thương mại điện tử.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn.	Hàng năm
VIII	**Xã hội số**			
1	Phổ cập danh tính số/ tài khoản định danh điện tử cho người dân trên địa bàn huyện Vĩnh Linh	Công an huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn.	Hàng năm
2	Phối hợp triển khai cấp tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác cho người dân từ 15 tuổi trở lên, đảm bảo tối thiểu 80% người dân từ 15 tuổi trở lên được cấp tài khoản giao dịch	UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa và Thông tin	Hàng năm

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
3	Phối hợp, duy trì các giải pháp *(Cổng DVCTT, Cổng thông tin phản ánh hiện trường...)* nhằm giúp người dân được tham gia giải quyết các vấn đề của địa phương với chính quyền cơ quan nhà nước	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Hàng năm
4	Tổ chức đào tạo bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản cho người dân trong độ tuổi lao động trên địa bàn.	Phòng Văn hóa và Thông tin	UBND các xã, thị trấn	Hàng năm